TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2019/QĐST-HNGĐ	*Hiệp Hòa, ngày 04 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2015/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2015, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Y, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn N T 2, xã N S, huyện H H, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Đ N, xã H L, huyện H H, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

   Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Y, sinh năm 1977.

   Địa chỉ: Thôn N T 2, xã N S, huyện H H, tỉnh Bắc Giang.

   Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1982.

   Địa chỉ: Thôn Đ N, xã H L, huyện H H, tỉnh Bắc Giang.

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ vợ chồng:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Y và chị Nguyễn Thị B.

- *Về con chung:*Anh Nguyễn Văn Y tiếp tục nuôi Nguyễn Văn D, sinh ngày 09/4/2001, chị Nguyễn Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu. Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở chị B Thực hiện quyền và nghĩa vụ này.

- *Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác, công sức:* Anh Nguyễn Văn Y và chị Nguyễn Thị B đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn Y chịu 100.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/ 02918 ngày 27/5/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H H. Hoàn trả anh Yên 100.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS h. Hiệp Hòa;
- UBND xã Ngọc Sơn, h.Hiệp Hòa;
-TAND tỉnh Bắc Giang;
-Lưu HS vụ án.

Thẩm phán

Hà Văn Vinh